GV: Lê Thị Dịu

Email: lediuntt@gmail.com

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** |
|  | **Năm học 2023 - 2024** |

**Môn: Ngữ văn**

**Khối: 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6 điểm)**

**ĐÁ TRỔ BÔNG**

**Nguyễn Ngọc Tư (1)**

*Khờ, thằng nhỏ gánh nước đi đằng trước tôi, đang bốc khói. Bằng mắt thường cũng thấy một làn hơi mỏng bả lả gợn quanh nó, nhất là từ đôi ống quần ướt mèm. Nước trong thùng ở hai đầu quang gánh dù không sánh ra chút nào, nhưng cứ nghĩ lên đến đỉnh núi chắc chỉ còn lưng lửng, vì nước bốc hơi. Mình thì có hơn gì, tôi nghĩ, cũng sắp bốc cháy tới nơi rồi.*

*Nắng hệt một chảo mật nấu sôi, và những con người bé nhỏ ngụp lặn trong ấy chín nhừ, mặt mày đỏ lựng. Thỉnh thoảng Khờ dừng lại để chờ tôi lúc này hồng hộc thở, bước từng bậc đá bằng đôi chân không biết của ai. Dù nó đã lên xuống núi mười bảy lần trong ngày, gánh nước uống cho chục ngoài hộ dân sống trên ấy. Hỏi Khờ sắp tới nơi chưa, nó kêu xíu nữa. Chữ “xíu” không làm tôi mừng, vì biết mình còn trèo nhiều dốc đá mới chạm chân đỉnh núi trọc bon không cây cối.“Đám đá này mơi mốt trổ bông”, Khờ nói.*

*Năm Khờ chín tuổi, mẹ dắt nó lên ngọn núi Trời này, bảo ngồi đó đợi đá trổ bông mẹ lên đón. Rồi bà mẹ trẻ xuống núi, biệt dạng. Chị chủ quán nước ngay bên sườn núi vẫn còn nhớ gương mặt cô gái đó, “trẻ măng, đem con đi bỏ mà mặt tỉnh bơ, trửng giỡn (2) với mấy thằng kiếm củi”. Chắc là sớm làm mẹ đơn thân, không mang vác nổi thằng nhỏ khờ căm đặt đâu ngồi đó. Chắc là ngủ quên trên cỏ rồi đẻ Khờ, như những bà mẹ Việt cổ xưa vẫn cấn bầu nhờ uống nước trong gáo dừa, ướm chân vào dấu chân lạ.*

*Thằng nhỏ từng có cái tên tử tế, nhưng người xóm núi quên mất rồi. Nói cho cùng, làm gì có tên nào hợp với nó, bằng tên Khờ. Trong thân xác thằng con trai sắp ba mươi, là một trí khôn của trẻ con năm bảy tuổi. Thời gian không làm mai một cái niềm tin rồi đá trổ bông, mẹ đón về.*

*Sống nhờ chén cơm của cư dân triền núi, nhưng Khờ chưa bao giờ làm họ tiếc vì đã nuôi dưỡng mình. Nhờ chi thằng nhỏ cũng làm, và nặng nhọc cỡ nào cũng không than vãn. Mưa nó đi cọ rửa những bậc đá đóng rêu, che giúp mái nhà ai đó, cõng bà Chín Sầu Đâu đi hốt thuốc nam chữa đau khớp, đón thằng Đen kẹt ở trường trong giông gió. Hạn qua nó kiếm củi phơi khô chất đầy miễu (3) hoang, cả xóm xài mút mùa không hết. Mùa khô nào họ cũng uống nước mưa một tay Khờ gánh, từ ngôi chùa gần chân núi Xanh.*

*Suốt ba chục năm, duy nhất một lần Khờ rời núi chừng tuần lễ. Nó bị sét đánh. Cái đầu trọc của núi mà nó đang chăn giữ, không hiểu sao hay bị sét xuống thăm, đến cây cối không*

*mọc nổi. Bữa đó giông khô, Khờ lom khom gom mớ thuốc nam chùa gửi phơi, thì bị sét quật lăn ra, tóc cháy xém. Câu đầu tiên nó nói khi tỉnh dậy, “đá trổ bông chưa?”*

*Tới ông trời còn không bứng thằng Khờ ra khỏi mớ đá đó, người núi Xanh nói. Đúng lúc Khờ lại thêm một lượt gánh nữa ngang qua chỗ quán nước tôi ngồi cùng mấy bà trong xóm, nhe răng cười. Ở Khờ không có vẻ gì bơ vơ, dù đang một mình bơi giữa đá và nắng. Ngay khi nó bị che khuất bởi một cua gắt trên đường mòn, cũng để lại cảm giác ấm áp, chắc nịch. Khó giải thích, nhất là nhân vật ấy mang trong mình một câu chuyện mủi lòng.*

*Hỏi mẹ Khờ có từng quay lại không, người núi Xanh nói biết đâu, giờ nhiều du khách lên đây, mặt mũi ai cũng dáo dác như ai, nhớ sao nổi người phụ nữ mấy chục năm về trước. Thằng nhỏ hay bị du khách ghẹo, họ xưng mẹ nè con, mau về với mẹ. “Mẹ tui nói chừng đá trổ bông mới lên đón, giờ có trổ xíu nào đâu”, Khờ nói. Chỉ một lời dối ầu ơ (4), nhưng với bộ não ngờ nghệch của Khờ, đã thành một thứ dây trói bền dai, buộc nó mãi trên đỉnh núi. Mẹ Khờ có ở đây, chắc gì lay chuyển được nó, đá chưa nở bông nào.*

*Dân núi Xanh có lần hối tiếc, khi xúm nhau thuyết phục Khờ, rằng đám đá đó đâu thể trổ bông được, sét đánh quá chừng mà, nhìn thì biết, tới cỏ còn không mọc nổi. Khờ nói luôn, vậy mấy cục đá hong bị trời đánh thể nào cũng có bông. Từ bữa đó nó leo trèo khắp núi. Lo bông đá đang trổ ở hang hốc nào đó, nơi nó chưa mò tới. Còn cả xóm thì phấp phỏng sợ nó trượt chân.*

*Mình mà nói núi này đá đực khó ra bông, Khờ sẽ hỏi, vậy núi nào mới có? Tôi hình dung vậy, khi ngó thằng nhỏ vừa gánh xong đôi nước cuối cùng trong ngày, đổ vào cái khạp da bò đặt ngay đỉnh trọc. Nước ấy dành cho du khách uống đỡ khát. Dù họ chỉ dùng rửa mặt, rửa chân, hắt vào người nhau cho vui.*

*Nắng vẫn xéo xắt, chưa chịu nguội. Tôi quay lại đúng cái chân núi mà vài tiếng đồng hồ trước mình đứng ngán ngẩm vì nắng và hồ Xanh cạn đáy. Nghĩ chắc cũng không cần trèo lên chi, quá biết trên đó có những thứ gì, lại miễu cậu miễu cô, lại những quán xá đu theo vách đá, lại bày bán mấy thứ thần dược từ cỏ cây meo mốc chớ đâu.*

*Nhưng Khờ xuất hiện, với đôi thùng nước treo đầu gánh, rủ khơi khơi, lên núi chơi, bông đá nay mai sẽ trổ.*

(Tạp chí *Nhà văn và Tác phẩm*, số Xuân Đinh Dậu, 2017)

**\* Chú thích:**

1. **Nguyễn Ngọc Tư:** sinh năm 1976 tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Với niềm đam mê viết lách, chị miệt mài viết về những điều gần gũi nhất xung quanh cuộc sống của mình. Giọng văn chị đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.

2. Trửng giỡn: đùa cho vui

3. Miễu: miếu nhỏ

4. Lời dối ầu ơ: nói cho qua

**Câu 1 (1.5 điểm).** Xác định ngôi kể của văn bản trên và cho biết tác dụng của việc sử dụng ngôi kể đó.

## **Câu 2 (1.5 điểm).** Xác định nội dung của câu chuyện trên. Qua nội dung câu chuyện, nhà văn bày tỏ tình cảm gì đối với nhân vật Khờ?

**Câu 3 (1.0 điểm).** Chỉ ra và nêu tác dụng của trợ từ trong câu văn sau: “Ngay khi nó bị che khuất bởi một cua gắt trên đường mòn, cũng để lại cảm giác ấm áp, chắc nịch.”

**Câu 4 (2.0 điểm).** Từ nội dung của văn bản, viết đoạn văn khoảng 10 câu trình bày suy nghĩ của em về sức mạnh của niềm tin trong cuộc sống.

**II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện ngắn “Đá trổ bông” của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư

**----------- Hết ----------**

*(Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm).*

Họ và tên học sinh………………………………………………… Số báo danh …………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**Ngữ văn 8**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I. Đọc hiểu văn bản truyện** | | **6,0 điểm** |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1 | * Truyện được kể theo ngôi thứ nhất * Tác dụng: Câu chuyện trở nên chân thực, gần gũi, tâm trạng cảm xúc của nhân vật dễ dàng được bộc lộ sâu sắc, sinh động | 1,5 |
| 2 | * Truyện kể về nhân vật Khờ - một cậu bé có số phận bất hạnh. Khờ vẫn giữ niềm tin, sự hồn nhiên về tương lai (mẹ sẽ trở về) và cuộc sống tốt đẹp. * Tình cảm của tác giả: Sự yêu thương, trân trọng, thấu hiểu, đồng cảm với những số phận bất hạnh. | 1,0  0,5 |
| 3 | * Trợ từ: Ngay   Tác dụng: Nhấn mạnh thời gian xảy ra sự việc là ngay lúc đó (nhấn mạnh sự đồng thời), giúp câu văn trở nên chắc chắn, rõ ràng hơn về mặt thời gian. | 1,0 |
| 4 | * Hình thức: Đoạn văn * Nội dung:   + Gợi ý: Mỗi chúng ta có thể suy nghĩ rằng niềm tin là một yếu tố quan trọng trong cuộc sống. Như nhân vật Khờ, một người đã sống và vượt qua những khó khăn trong cuộc đời nhờ vào niềm tin và lòng biết ơn của mình đối với những người xung quanh. Những niềm tin, ý chí ấy sẽ giúp con người vượt qua những khó khăn, trở ngại và đồng thời giúp cho cuộc sống mỗi người trở nên tốt đẹp, ý nghĩa và hạnh phúc hơn….  (HS có thể có những hướng lập luận khác, đảm bảo nêu ra được ý nghĩa, vai trò của niểm tin trong cuộc sống đối với con người) | 0,25  1.75 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)** | | |
| Yêu cầu chung | *\* Về hình thức:*  - Bài đầy đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài; bố cục hợp lí;  - Bảo đảm yêu cầu về chính tả, diễn đạt.  *\* Về nội dung:*  - Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác giả; nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  - Thân bài:  + Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.  + Nêu chủ đề của tác phẩm, giải thích được chủ đề tác phẩm dựa trên những căn cứ đáng tin cậy.  + Phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm: cách xây dựng cốt truyện, tình huống, ngôi kể kể, xây dựng nhân vật, chi tiết, ngôn ngữ…  - Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. |  |
| Dàn ý tham khảo | **I/Mở bài**:   * Giới thiệu tác phẩm “Đá trổ bông” + Tác giả: Nguyễn Ngọc Tư * Nhận xét khái quát: Một tác phẩm viết về câu chuyện đời thường về con người nhỏ bé, bất hạnh nhưng tràn đầy niềm tin cuộc sống | 0,5 |
| **II/Thân bài:**  1.Tóm tắt ngắn gọn  + Truyện kể về Khờ - thằng bé bị người mẹ trẻ lầm lỡ và bỏ lại nó trên núi đá Xanh với lời hứa khi nào “đá trổ bông” mẹ sẽ về  + Khờ lớn lên 30 tuổi thân xác cao lớn nhưng trí tuệ và tâm hồn như một đứa trẻ  + Dần làng nuôi Khờ và cậu cũng giúp đỡ mọi người tất cả mọi việc  + Khờ chăm chỉ gánh nước, đổn củi và không ngừng tìm kiếm bông mọc trên đá  + Mọi người đến núi ai cũng thuyết phục Khờ nhưng cậu vẫn không nguôi ý định tìm kiếm với niềm tin của mình  2. Phân tích nội dung  - Đề tài và chủ đề của truyện:  + Đề tài: Niềm tin cuộc sống/ Những mảnh đời nhỏ bé bất hạnh/…  + Chủ đề: Sự xót xa đồng cảm với số phận của con người hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh trong cuộc sống; Niềm tin sẽ giúp con người vượt qua những khó khăn trong cuộc đời để sống tốt đẹp, hạnh phúc hơn  - Phân tích cụ thể:  + Sự xót xa đồng cảm với số phận của con người hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh trong cuộc sống: Phân tích số phận của Khờ (hoàn cảnh, xuất thân, cuộc sống…) => Bất hạnh, bị bỏ rơi, thiếu tình thương  + Niềm tin sẽ giúp con người vượt qua những khó khăn trong cuộc đời để sống tốt đẹp, hạnh phúc hơn: Khờ luôn tin một ngày mẹ sẽ về, tin đá rồi sẽ trổ bông, niềm tin ấy giúp Khờ tồn tại, sống tốt với mọi người và là điểm tựa trong cuộc đời của Khờ (phân tích hình ảnh “đá trổ bông” và hành động không ngừng tin và tìm kiếm đá trổ bông)   * Qua đó thể hiện tấm lòng sự đồng cảm của mọi người hay chính của tác giả dành cho mảnh đời nhỏ bé, bất hạnh.   3. Một số nét đặc sắc về nghệ thuật:   * Kể chuyện từ ngôi thứ nhất, cốt truyện đơn tuyến,… * Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nhân vật được xây dựng thông qua hệ thống hành động, cử chỉ, suy nghĩ, lời nói,… * Chi tiết, hình ảnh đặc sắc: Đá trổ bông…. * Ngôn ngữ: Gần gũi, đời thường mang màu sắc Nam Bộ * Giọng điệu: Nhẹ nhàng, gần gũi,…   4. Ý nghĩa, giá trị, bài học của tác phẩm:   * Gửi gắm bức thông điệp nhân văn, sâu sắc về giá trị của niềm tin trong cuộc sống * Khơi gợi sự đồng cảm, yêu thương những số phận nhỏ bé, ít nhiều gặp bất hạnh trong cuộc sống | 0,5  1,0  1,0  0,5 |
|  | **III. Kết bài**   * Văn bản trên góp phần khẳng định giá trị nội dung, nghệ thuật của truyện ngắn “Đá trổ bông”: Cuộc sống cần có niềm tin để thêm ý nghĩa, biết đồng cảm yêu thương và chia sẻ với những mảnh đời bất hạnh. * Thể hiện tài năng, tấm lòng của nhà văn. | 0,5 |